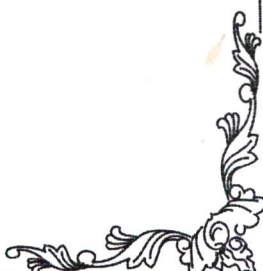




CƠ SỞ SẢN XUẤT
BÁNH HOÀNG VĂN QUÝ

BẢN TỰ CÔNG BỐ
BÁNH MỠ QUÝ OANH



Năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/QUYOANH/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **Cơ sở sản xuất bánh Hoàng Văn Quý**

Địa chỉ: Chợ trung tâm thị trấn Nậm Nhùn - huyện Nậm Nhùn - tỉnh Lai Châu

Điện thoại: 0973.651.448

Mã số doanh nghiệp: 23H8 000118

Đã ký cam kết sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm với phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Nậm Nhùn tỉnh Lai Châu ngày 08 tháng 3 năm 2021.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BÁNH MỠ QUÝ OANH

2. Thành phần chính: Bột mỳ, men khô, đường kính

2.1. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng glucit	g/100g	≥ 50
2	Hàm lượng protein	g/100g	≥ 6
3	Hàm lượng lipid	g/100g	≥ 1

2.2. Các chỉ tiêu Vi sinh vật: Theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y Tế quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	<i>Tổng số vi khuẩn hiếu khí</i>	CFU/g	$\leq 10^4$
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	≤ 10

3	<i>E. coli</i>	CFU/g	≤ 3
4	<i>S. aureus</i>	CFU/g	≤ 10
5	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	≤ 10
6	<i>B.cereus</i>	CFU/g	≤ 10
7	Tổng số bào tử nấm men-nấm mốc	CFU/g	$\leq 10^2$

2.3. Chỉ tiêu độc tố vi nấm: Theo Quy chuẩn Việt nam QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	$\mu\text{g/kg}$	≤ 4
2	Ochratoxin A	$\mu\text{g/kg}$	≤ 3
3	Deoxynivalelon	$\mu\text{g/kg}$	≤ 500
4	Zeralenone	$\mu\text{g/kg}$	≤ 50

2.4. Chỉ tiêu Kim loại nặng: Theo Quy chuẩn Việt nam QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	$\leq 0,2$
2	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	$\leq 0,1$

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 05 ngày kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 100g, 200g....
- Chất liệu bao bì: Bánh thành phẩm được bao gói trong túi nilon và vật liệu bao gói chuyên dụng khác đảm bảo hợp vệ sinh.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y Tế quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

- Quy chuẩn Việt Nam QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn an toàn cho phép đối với ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- Quy chuẩn Việt nam QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Nậm Nhùn, ngày 28 tháng 3 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Hoàng Văn Quý

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH NGỌT
BÙI VĂN PHÚ

BÁNH MỠ QUÝ OANH

Khối lượng.....g

Ngày sản xuất: .../.../....

Hạn sử dụng: 05 ngày kể từ ngày sản xuất

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

Hàm lượng glucit ≥ 50 g/100g

Hàm lượng protein ≥ 6 g/100g

Hàm lượng lipit ≥ 1 g/100g

Địa chỉ SX: Chợ trung tâm thị trấn Nậm Nhùn - huyện Nậm Nhùn - tỉnh Lai Châu

Điện thoại: 0973.851.448

Sử dụng trực tiếp, bảo quản nơi thoáng mát tránh ánh nắng trực tiếp

Quý



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, Q2, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngõ Quyền, P. Đồng Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 19001065 Email: kttn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 7108/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu: BÁNH MỠ QUÝ OANH
- Mã số mẫu: 03211901/DV
- Mô tả mẫu: Mẫu đóng trong túi nilon 75 gam - Số lượng: 6
NSX - HSD: không có; Không có mẫu lưu
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có
- Ngày nhận mẫu: 16/03/2021
- Thời gian thử nghiệm: 16/03/2021 - 24/03/2021
- Nơi gửi mẫu: CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH HOÀNG VĂN QUÝ
Địa chỉ: Chợ Trung tâm thị trấn Nậm Nhùn, Huyện Nậm Nhùn,
Tỉnh Lai Châu
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	<i>S. aureus</i>	CFU/g	FDA-BAM CHAPTER 12:2019	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.2*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	3,0 x 10 ²
9.3*	<i>Cl. perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.4*	<i>B. cereus</i>	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.5*	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.6*	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.7*	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.8*	Hàm lượng Protein	g/100g	NIFC.02.M.03	11,5
9.9*	Hàm lượng Lipid	g/100g	NIFC.02.M.04	1,03
9.10*	Hàm lượng Glucid	g/100g	NIFC.02.M.06	58,4
9.11*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,010 mg/kg)
9.12*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,010 mg/kg)
9.13*	Hàm lượng Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,5 µg/kg)
9.14*	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 60 µg/kg)
9.15*	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,5 µg/kg)
9.16*	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 3 µg/kg)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2021



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

T.S. Trần Cao Sơn

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ This report is only valid for the sample tested
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
- (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.



UBND HUYỆN NẬM NHÙN
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
HỘ KINH DOANH
Số: 23H8 000118**

Đăng ký lần đầu, ngày 13 tháng 6 năm 2013

Đăng ký thay đổi lần thứ hai, ngày 21 tháng 10 năm 2020

1. Tên hộ kinh doanh: **HOÀNG VĂN QUÝ**

2. Địa điểm kinh doanh: **Khu chợ trung tâm, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.**

Số điện thoại: **0973 851 448.**

3. Ngành, nghề kinh doanh:

- Sản xuất, buôn bán các loại bánh từ bột.

(Chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)

4. Vốn kinh doanh: **30.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).

5. Họ và tên đại diện hộ kinh doanh:

HOÀNG VĂN QUÝ

- Giới tính: **Nam**

- Sinh ngày: **26/6/1979**; Dân tộc: **Kinh**; Quốc tịch: **Việt Nam**

- Số chứng minh thư nhân dân: **173 025 552.**

- Ngày cấp: **17/11/2010** ; Nơi cấp: **Công an tỉnh Thanh Hóa.**

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Khu chợ trung tâm, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN CAM KẾT ĐẢM BẢO VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG
SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM**

Tên đơn vị xác nhận: Cơ sở sản xuất bánh Quý Oanh

Số đăng ký hộ kinh doanh: .23H8000118, do Phòng Tài chính - Kế hoạch
huyện Nậm Nhùn cấp thay đổi lần hai ngày 21/10/2020.

Người đại diện: ông Hoàng Văn Quý

Ngành sản xuất, kinh doanh: Sản xuất buôn bán các loại bánh từ bột

Địa chỉ: Chợ trung tâm thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Điện thoại: 0973.851.448

CAM KẾT

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất/kinh doanh thực phẩm và chịu trách nhiệm về an toàn đối với thực phẩm do cơ sở sản xuất/kinh doanh.

2. Cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo các yêu cầu và thiết kế, kế cấu, hệ thống thông gió, hệ thống cung cấp nước, nhà vệ sinh, khu vực thay đồ bảo hộ lao động theo quy định hiện hành.

3. Trang thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất, kinh doanh, bảo quản phù hợp với yêu cầu công nghệ sản xuất và yêu cầu của từng loại thực phẩm và của nhà sản xuất.

4. Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh bảo đảm yêu cầu về sức khỏe, được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm và được chủ cơ sở xác nhận.

5. Đảm bảo điều kiện về bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm./.

Nậm nhùn, ngày 08 tháng 3 năm 2021

CHỦ CƠ SỞ/ĐƠN VỊ



Hoàng Văn Quý